BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

SỐ 05 2018

Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Chính phủ mới ban hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Theo Nghị định, nguyên tắc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông là lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền.

Việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quản lý tập trung, thống nhất. Giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền. Quá trình giải quyết thủ tục hành chính được đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá bằng các phương thức khác nhau trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và có sự tham gia của tổ chức, cá nhân; không làm phát sinh chi phí hành chính cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định pháp luật;...

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP quy định, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại bộ, cơ quan ngang bộ, tổng cục và tương đương, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc liên thông giải quyết của cơ quan, đơn vị mình.

Tại cấp tỉnh, huyện, xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc liên thông giải quyết của UBND cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc liên thông giải quyết của các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các bộ, ngành, của UBND cấp tỉnh, huyện, xã.

Về cách thức giải quyết, các tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua các cách thức theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính gồm: Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.

Mỗi hồ sơ thủ tục hành chính sau khi được tiếp nhận sẽ được cấp một mã số hồ sơ được ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Tổ chức, cá nhân sử dụng Mã số hồ sơ để tra cứu tình trạng giải quyết thủ tục hành chính tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.

Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định trên, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phân công cán bộ, công chức, viên chức xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính.❖

▶**Trưởng Ban biên tập:** Ông ĐỖ VĂN LANH
▶**Giấy phép xuất bản số:** 31/GP-XBBT Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 14/6/2017
▶**Trụ sở:** số 10 - Tôn Thất Thuyết - Cầu Giấy - Hà Nội
▶**ĐT:** (024) 39437516 - 39438057 ▶**Fax:** (024) 39437417 ▶**Email:** ttkttnn@gmail.com
▶**Trình bày:** Starbooks.

Ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

Thủ tướng Chính phủ đã ký và ban hành Nghị định số 67/2018/NĐ-CP về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

Nghị định này quy định về phân loại, phân cấp công trình thủy lợi; năng lực của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Theo Nghị định, việc phân loại công trình thủy lợi được quy định như sau: 1. Đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt; 2. Đập, hồ chứa nước lớn; 3. Đập, hồ chứa nước vừa; 4. Đập, hồ chứa nước nhỏ; 5. Trạm bơm; 6. Cống; 7. Hệ thống dẫn, chuyển nước; 8. Đường ống; 9. Bờ bao thủy lợi; 10. Hệ thống công trình thủy lợi.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng quy định, cấp công trình thủy lợi được xác định theo nguyên tắc sau: Xác định cấp công trình theo năng lực phục vụ, khả năng trữ nước của hồ chứa, đặc tính kỹ thuật và điều kiện địa chất nền của các công trình trong cụm đầu mối.

Nghị định cũng quy định các yêu cầu về năng lực tối thiểu đối với tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước. Bên cạnh đó, Nghị định cũng quy định về giấy phép cho hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, gồm: (1)Xây dựng công trình mới; (2) Lập bến bãi, tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (3) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (4) Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (5) Trồng cây lâu năm; (6) Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (7) Hoạt động cua phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xa mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ; (8) Nuôi trồng thủy sản; (9) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác; (10) Xây dựng công trình ngầm.

Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi có thời hạn tối đa 05 năm và được xem xét gia hạn nhiều lần, mỗi lần gia hạn tối đa 03 năm. Cơ quan cấp giấy phép quyết định việc thay đổi thời hạn của giấy phép trọng trường hợp công trình thủy lợi có nguy cơ mất an toàn; hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình ảnh hưởng đến vận hành công trình; công trình thủy lợi không còn khả năng tiếp nhận nước thải.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.❖

Nguồn: Dwrm

BỘ TN&MT:

Công bố phương án cắt giảm 51,3% danh mục hàng hóa và đơn giản hóa thủ tục hành chính

Ngày 18/5, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã ký Quyết định số 1588/QĐ-BTNMT công bố phương án cắt giảm danh mục hàng hóa, sản phẩm và đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo Quyết định này, Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ cắt giảm 38/74 hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành (đạt 51,3%) và bãi bỏ, đơn giản hóa 13/13 TTHC liên quan đến kiểm tra chuyên ngành (đạt 100%), trong đó đơn giản hóa 10 TTHC liên quan đến nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất và bãi bỏ 03 TTHC liên quan đến xuất, nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (gọi tắt là các chất HCFC).

Việc cắt giảm các hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành này của Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm bảo đảm nguyên tắc một mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chỉ do một bộ, một cơ quan chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra chuyên ngành. Đồng thời, sẽ giúp doanh nghiệp cắt giảm chi phí và thời gian thực hiện TTHC liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Để thực thi phương án được công bố, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức triển khai ngay việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực thi phương án được Bộ phê duyệt; đảm bảo cắt giảm danh mục hàng hóa, sản phẩm và đơn giản hóa TTHC phải thực chất, tạo thuận lợi và không làm phát sinh các quy định làm khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.❖

Nguồn: Dwrm

Báo cáo Thứ trưởng Lê Công Thành về công tác của Viện Khoa học tài nguyên nước năm 2018

Sáng ngày 8/5, tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp báo cáo kết quả về công tác tổ chức cán bộ, kế hoạch - tài chính, khoa học và công nghệ của Viện Khoa học tài nguyên nước (KHTNN) năm 2018.

Tại buổi họp, Phó Viện trưởng Phụ trách Viện Khoa học tài nguyên nước Dương Hồng Sơn cho biết, ngay sau khi có Quyết định số 1896/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc thành lập Viện Khoa học tài nguyên nước trực thuộc Bộ TN&MT thì Viện KHTNN đã cùng với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện tại Quyết định số 838/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2018.

Quang cảnh cuộc họp.

Cùng với đó, Viện KHTNN đã tiến hành các thủ tục để tiếp nhận và bổ nhiệm một số nhân sự cần thiết của Viện như chức danh phụ trách kế toán, phụ trách văn phòng. Bên cạnh đó, thông qua Vụ Tổ chức cán bộ, Viện đã xây dựng và trình Bộ TN&MT Đề án Vị trí việc làm của Viện. Trên cơ sở Đề án Vị trí việc làm của Viện, Bộ trưởng Bộ TN&MT đã có công văn tạm giao danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao, Viện KHTNN là 17 vị trí việc làm với số lượng người làm việc là 25. Viện đã và đang hoàn thiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2018, dự kiến trình Bộ TN&MT thông qua Vụ Tổ chức cán bộ trong tuần thứ hai của tháng 5/2018.

Về công tác Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Viện KHTNN đã tiến hành đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ với các lĩnh vực nghiên cứu phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Viện đã được phê duyệt. Đồng thời, Viện KHTNN cũng đã phối hợp với Vụ Khoa học và Công nghệ trong xây dựng nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng. Phối hợp với Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia hoàn thiện đề cương Đề án "Điều tra, đánh giá tổng thể nguồn nước, cảnh báo, dự báo phòng chống khô hạn, xâm nhập mặn ứng phó với biến đổi khí hậu khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long".

Ngoài ra, Viện phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị thực hiện Dự án hợp tác với Hàn Quốc về "Xác định vị trí lắp đặt hệ thống giám sát chất lượng nước cho tỉnh Tiền Giang - Dự án thí điểm".

Về với công tác Kế hoạch - Tài chính, Viện đã tiến hành hoàn thiện các thủ tục đăng ký con dấu, đăng ký của đơn vị mới thành lập; Mở mã quan hệ ngân sách; mở tài khoản kho bác Nhà nước; mở Mã số thuế; mở tài khoản ngân hàng. Đồng thời, Viện đã xây dựng và trình Bộ TN&MT Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước 2018.

Để Viện KHTNN nhanh chóng đi vào hoạt động, ông Dương Hồng Sơn cũng nêu ra một số kiến nghị như: Kiến nghị Bộ TN&MT sớm ban hành Quyết định điều chuyển các cán bộ, viên chức và người lao động từ các đơn vị liên quan theo Đề án trình Thủ tướng về việc thành lập Viện KHTNN; sớm giao chính thức danh mục vị trí việc làm và số lượng người làm việc cho Viện; giao thêm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ cho Viện; ....

Phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành cũng yêu cầu Viện KHTNN sớm kiện toàn bộ máy nhân sự của Viện với nguồn nhân lực chủ yếu từ Viện Khoa học KTTV&BĐKH, Cục Quản lý tài nguyên nước. Về công tác khoa học công nghệ, Thứ trưởng cũng nhất trí với kiến nghị giao thêm cho Viện KHTNN 01 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ cấp Bộ trong khuôn khổ kinh phí. Đồng thời, tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện dự toán ngân sách nhà nước sau khi kiện toàn, ổn định nhân sự và tổ chức bộ máy.

Nguồn: Dwrm

Công tác chuẩn bị diễn tập, tham mưu điều hành liên hồ chứa năm 2018

Sáng ngày 29/5 tại Hà Nội, Tổng cục Phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức họp triển khai công tác tham mưu, điều hành quy trình liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng và công tác chuẩn bị diễn tập điều hành xả lũ khẩn cấp hồ Hòa Bình năm 2018.

Cuộc họp nhằm đánh giá kết quả vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực, rút kinh nghiệm về tham mưu điều hành liên hồ chứa năm 2017; nhận định tình hình mưa lũ năm 2018; đánh giá các điều kiện đảm bảo vận hành an toàn hồ chứa theo quy trình, kế hoạch triển khai trong thời gian tới; thảo luận, góp ý đề cương kịch bản, thống nhất phân công nhiệm vụ trong phối hợp triển khai tổ chức diễn tập điều hành xả lũ khẩn cấp hồ Hòa Bình.

Báo cáo về tổng kết công tác tham mưu điều hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018, ông Nguyễn Văn Hải, Phó cục trưởng Cục Ứng phó và Khắc phục hậu quả thiên tai cho biết: Năm 2017, tổng lượng dòng chảy về của 04 hồ chứa thuỷ điện hồ Sơn La, Sơn La, Tuyên Quang, Thác Bà tham gia cắt lũ trên lưu vực sông Hồng đều lớn hơn tổng lượng dòng chảy trung bình năm.

Về công tác điều hành hồ: Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo ban hành 47 Công điện chỉ đạo vận hành hồ và đảm bảo an toàn hạ du khi các hồ chứa trên lưu vực sông Hồng (Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà, Tuyên Quang). Hồ Sơn La vận hành xả lũ 05 đợt với tổng thời gian là 24 ngày; thời điểm vận hành lớn nhất là 02 cửa xả đáy; Hồ Hoà Bình vận hành 04 đợt xả lũ với tổng thời gian là 40 ngày; thời điểm vận hành lớn nhất là 8 cửa xả đáy với tổng lưu lượng xả về hạ du là 16.520m3/s trong đợt mưa lũ từ ngày 10-12/10/2017. Đây là đợt xả lũ lớn nhất trong lịch sử của hồ Hoà Bình. Đặc biệt, tại thời điểm hồ Hoà Bình phải xả lũ lịch sử với 8 cửa xả đáy, Thường trực Ban Chỉ đạo đã tham mưu Bộ trưởng - Trưởng ban vận hành linh hoạt, lệnh tạm dừng phát điện hồ Sơn La để hạn chế lưu lượng về hồ Hoà Bình, đồng thời cử đoàn công tác của Ban Chỉ đạo tại hiện trường để trực tiếp tham mưu, chỉ đạo kịp thời.

Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng chống thiên tai Trần Quang Hoài chủ trì cuộc họp.

Về công tác chuẩn bị cho năm 2018: Tổng cục đã có dự thảo, đề cương, dự toán công tác tính toán điều hành hành liên hồ chứa, trong đó có lưu vực sông Hồng.

Về việc diễn tập điều hành xả lũ khẩn cấp hồ Hòa Bình và ứng phó đảm bảo an toàn hạ du: Mục đích của buổi diễn tập nhằm tăng cường tính chủ động và sự phối kết hợp trong việc chỉ đạo, điều hành xử lý các tình huống xả lũ khẩn cấp, đảm bảo an toàn công trình và hạ du vùng ảnh hưởng hồ Hòa Bình. Từ đó rút kinh nghiệm để hoàn thiện phương án chỉ đạo, chỉ huy nhằm đảm bảo tham mưu điều hành "kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả" đối với hồ Hòa Bình nói riêng và các hồ chứa khác nói chung. Về hình thức, diễn tập cơ chế kết hợp một phần thực binh thông qua kết nối trực tuyến giữa các điểm cầu vào ban đêm tại Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai - Thuỷ điện Hoà Bình - Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, TP Hoà Bình, Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Hà Nội. Buổi diễn tập này sẽ được truyền hình trực tiếp trên kênh VTC14 vào 20h00 - 22h00 ngày 15/6/2018.

Tại cuộc họp các đại biểu tham gia thảo luận đóng góp các ý kiến cho công tác điều hành liên hồ chứa năm 2018.

Nguồn: phongchongthientai.vn

Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường 2018

Lễ mít tinh phát động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về Nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2018 với chủ đề "Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn vì sức khoẻ cộng đồng" do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với UBND tỉnh Sơn La tổ chức đã diễn ra sáng 27/4 tại huyện Mộc Châu.

Tuần lễ Quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2018, diễn ra từ ngày 29/4 đến 6/5 với chủ đề "Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vì sức khỏe cộng đồng", mục tiêu mọi người chung tay bảo vệ môi trưởng, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nước, khuyến khích thực hành vệ sinh cá nhân nhằm giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến sức khỏe cộng đồng.

Trong khuôn khổ hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh Sơn La đã phối hợp với Trường Trung học cơ sở Mường Sang tổ chức cuộc thi vẽ tranh với chủ đề "Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vì sức khỏe cộng đồng"; tạo điều kiện cho các em học sinh phát huy tính sáng tạo, thể hiện ý tưởng, năng khiếu, suy nghĩ, hành động của mình về bảo vệ nguồn tài nguyên nước và vệ sinh môi trường nông thôn hiện nay.

Tại chương trình lễ phát động còn diễn ra các hoạt động, như: Hướng dẫn các em học sinh rửa tay với xà phòng đúng cách; tham quan Trạm Quản lý và mô hình tổ chức quản lý vận hành công trình cấp nước Liên bản xã Mường Sang; ra quân tổng vệ sinh tại các bản, tiểu khu và trồng cây lưu niệm tại nhà Văn hóa xã Mường Sang.❖

Nguồn: sonla.gov

Chỉnh trị dòng chảy Vu Gia - Thu Bồn để đảm bảo nguồn nước trong mùa kiệt cho Quảng Nam và Đà Nẵng

Ngày 25/5, UBND TP. Đà Nẵng đã tổ chức Hội thảo "Hỗ trợ xây dựng thể chế liên tỉnh để nâng cao khả năng chống chịu ở lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn". Hội thảo có sự tham dự của lãnh đạo tỉnh Quảng Nam và TP. Đà Nẵng cùng Ban điều phối Quản lý tổng hợp lưu vực Vu Gia - Thu Bồn.

Đây là chương trình Hội thảo trao đổi - đối thoại lần thứ 5 giữa hai địa phương Quảng Nam và Đà Nẵng về vấn đề lưu vực Vu Gia - Thu Bồn. Hội thảo lần này hướng đến mục tiêu đánh giá toàn diện tại khu vực sông Quảng Huế và các công trình chỉnh trị đã xây dựng để xây dựng giải pháp điều tiết nâng cao lượng nước về hạ du sông Vu Gia phục vụ việc đẩy mặn, cấp nước cho sinh hoạt, nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội của cả hai địa phương.

Tại Hội thảo các đại biểu đã được nghe báo cáo về Đề cương Đề xuất giải pháp chỉnh trị và nâng cao đập điều tiết nước tại đầu sông Quảng Huế. Đây là nghiên cứu của nhóm chuyên gia với các nội dung nghiên cứu: Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu địa hình thủy văn (được cập nhập đến 2017) phục vụ cho việc mô phỏng, dự báo tác động lòng Quảng Huế; Thiết lập mô hình thủy lực 1D và 2D mô phỏng dòng chảy; Tính toán tỷ phân lưu hiện nay ứng với hiện trạng công trình khi xét đến tác động của hồ chứa thượng nguồn tương ứng với các cấp lưu lượng; Nếu cần can thiệp giải pháp công trình bằng đập dâng thì tính toán thử dần xác định cao trình phù hợp cho công trình chỉnh trị sông Quảng Huế; Đánh giá tác động của vận hành hồ chứa theo Quy trình liên hồ 1537/QĐ-TTg trên lưu vực VGTB đến ảnh hưởng tỷ phân lưu lưu vực sông Quảng Huế; Xây dựng các kịch bản tính toán dòng chảy kiệt ứng với các tỷ phân lưu lưu vực sông Quảng Huế với các mức đảm bảo dùng nước tần suất P=50%, P=75%, P=85%, P = 90%; Để xuất các giải pháp công trình nâng cao khả nâng cấp nước trong mùa cạn; Mô phỏng đánh giá tác động của công trình đến ảnh hưởng lòng dẫn khu vực nghiên cứu; Tính toán ổn định với kết cấu công trình đã đề xuất nếu có.

Kinh phí thực hiện dự kiến là 1,5 tỷ đồng với thời gian thực hiện 18 tháng.

Với đề xuất này các đại biểu cho rằng để chỉnh trị dòng chảy của sông Quảng Huế cần mở rộng phạm vi nghiên cứu ở thượng nguồn với các trạm quan trắc rộng hơn. Một số đại biểu cho rằng, ngay từ đầu không nên can thiệp các công trình vào các công trình tự nhiên, nhưng sông Quảng Huế đã bị can thiệp bởi các công trình xây dựng nên cần phải có thêm công trình khác để can thiệp lại các công trình đó nhằm bảo đảm dòng chảy tự nhiên của sông. Đồng thời, hai địa phương Quảng Nam và Đà Nẵng cần khai thác nguồn nước, sử dụng nước hiệu quả nhất là vào mùa kiệt...

Bên cạnh việc đề xuất giải pháp chỉnh trị dòng chảy sông Quảng Huế, tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam còn khuyến nghị cần có thêm các hoạt động hỗ trợ cộng đồng nhằm nâng cao khả năng thích ứng.

Nguồn: baotainguyenmoitruong.vn

LÀO CAI:

Quản lý tài nguyên nước thích ứng biến đổi khí hậu

Theo thống kê của Sở TN&MT Lào Cai, hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 40 dự án thủy điện, 18 công trình khai thác nước phục vụ cho sinh hoạt và hàng trăm công trình khai thác nước phục vụ cho nông nghiệp, công nghiệp. Do đó, việc sử dụng tiết kiệm nguồn nước tránh lãng phí gây thiếu nước trong mùa khô đang được các cơ quan chức năng tỉnh Lào Cai hết sức lưu ý.

ng Nguyễn Duy Hùng, Trưởng phòng Tài nguyên nước cho biết: Năm 2017, tỉnh Lào Cai đã lập dự án điều tra, đánh giá và công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, khai thác và sử dụng nước cho cán bộ cấp huyện, xã cả 9 huyện, thành phố với tổng số 360 người tham gia. Thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các đơn vị, tổ chức về hoạt động khai thác tài nguyên nước trên địa bàn toàn tỉnh. Lập hành lang bảo vệ nguồn nước, cắm mốc địa giới cho các công trình khai thác tài nguyên nước.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng BĐKH, những năm gần đây, tại một số huyện vùng cao của tỉnh Lào Cai có tình trạng thiếu nước sinh hoạt và nước phục vụ sản xuất. Tình trạng ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước tiếp tục gia tăng. Trong khi cơ chế kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm, các hoạt động chặt phá rừng chưa hiệu quả. Cùng với đó, thiên tai bão, lũ, lụt, hạn hán, ngập úng... đang ngày càng gia tăng cả về mức độ nghiêm trọng và phạm vi ảnh hưởng.

Do đó, để bảo vệ và tiết kiệm nguồn nước chống BĐKH, tỉnh Lào Cai đang tập trung khuyến khích người dân sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Hướng dẫn người dân cách thức bảo quản nguồn nước trong sản xuất và sinh hoạt. Đồng thời, cải tạo các trạm bơm, bê tông hóa các kênh mương tránh tiêu hao và lãng phí nguồn nước, cải tạo các hồ chứa nước nhằm tích trữ nguồn nước vào mùa hanh khô...

Bích Hợp

QUẢNG NGÃI:

Đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ năm 2018

Để có những giải pháp kịp thời sửa chữa đối với một công trình thủy lợi xuống cấp trước mùa mưa, mới đây, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có công văn số 1794/UBND-NNTN về tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, UBND tỉnh yêu cầu thành lập Đoàn Kiểm tra để tổ chức kiểm tra tình hình đảm bảo an toàn công trình thuỷ lợi trước mùa mưa lũ năm 2018 đối với các công trình thủy lợi do UBND các huyện, thành phố và Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi quản lý, khai thác; tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôntrước ngày 20/6/2018.

Tổng hợp danh mục các công trình thủy lợi hư hỏng, xuống cấp, có nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa, lũ năm 2018; tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các công trình thủy lợi hiện đang đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp; hướng dẫn, đôn đốc các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm an toàn vượt lũ chính vụ năm 2018. Tích cực hơn trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, gây mất an toàn công trình.

UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình đảm bảo an toàn công trình thuỷ lợi trước mùa mưa, lũ năm 2018 đối với các công trình thủy lợi do địa phương, đơn vị quản lý, khai thác; báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôntrong tháng 5/2018. Triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất vụ Hè Thu 2018 và an toàn công trình thuỷ lợi trước, trong mùa mưa, lũ năm 2018.

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thủy lợi, nâng cao nhận thức người dân, nhằm vận động người dân cùng tham gia bảo vệ công trình thủy lợi.

Nguồn: Dwrm

BÌNH DƯƠNG:

Trám lấp hơn 4.500 giếng hư hỏng không sử dụng

Đến nay, ngành tài nguyên và môi trường Bình Dương đã hoàn tất việc điều tra, thống kê, trám lấp giếng hư hỏng, không sử dụng để bảo vệ nguồn nước dưới đất và ban hành quy định vùng cấm, vùng hạn chế, vùng đăng ký khai thác nước dưới đất.

Toàn tỉnh hiện đã trám lấp được hơn 4.500 giếng hư hỏng không sử dụng; yêu cầu 203 tổ chức trám lấp 258 giếng khoan, chuyển sang sử dụng nước cấp tập trung tại các khu vực cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất... Sau khi trám lấp, kết quả quan trắc mực nước dưới đất tại những vùng mực nước dưới đất bị hạ thấp quá mức đã dần phục hồi. Mực nước tại khu vực hạ thấp trọng điểm là Khu công nghiệp Sóng Thần trước đây là 50m nay đã nâng lên khoảng 43m. Ngoài ra, công tác quản lý các nguồn thải và nguồn tiếp nhận nước thải cũng đã được chú trọng. Công tác quản lý cấp phép xả thải được tăng cường. Kết quả quan trắc nước mặt cũng có dấu hiệu cải thiện dần qua các năm.

Nhằm bảo vệ tài nguyên nước dưới đất, tránh nguy cơ cạn kiệt, Bình Dương sẽ tập trung bảo vệ số lượng nước dưới đất 645,36 triệu m3/năm; duy trì trữ lượng an toàn của các tầng chứa nước bằng cách giảm dần và đi đến chấm dứt việc khai thác nước dưới đất tại các khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư tập trung trong giai đoạn tới. Đến năm 2020, giảm lượng khai thác xuống còn 141,38 triệu m3/năm, giảm so với hiện tại 55,3 triệu m3/năm. Đến năm 2025 giảm lượng khai thác xuống còn 132,42 triệu m3/năm, giảm so với hiện tại 64,3 triệu m3/năm. Đến năm 2035 giảm lượng khai thác xuống còn 114,4 triệu m3/năm, giảm so với hiện tại 71 triệu m3/năm.

Sắp tới, Bình Dương sẽ cân đối ngân sách địa phương, tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác điều tra cơ bản về tài nguyên nước; bố trí, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn quốc tế cho các dự án cải thiện môi trường nước; triển khai các chính sách thu phí tài nguyên nước nhằm tạo nguồn vốn phục vụ công tác quản lý; thực hiện các chủ trương kinh tế hóa tài nguyên nước, xã hội hóa các loại hình cấp nước tập trung; chủ động tìm kiếm, tham gia các chương trình hợp tác quốc tế nhằm tăng cường năng lực quản lý tài nguyên nước.

Nguồn: Báo Bình Dương

Tăng cường công tác quản lý về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Tiền Giang đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Theo đó nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước, Chủ tịch UBND Tiền Giang chỉ thị các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thị hành để nhân dân nhận thức, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước phục vụ phát triển kinh tế xã hội; nâng cao vai trò của quần chúng nhân dân, các tổ chức, đoàn thể trong việc giám sát hoạt động thi công các công trình thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý, bảo việc nguồn tài nguyên nước có hiệu quả.

Đồng thời, thực hiện quản lý việc cấp phép thăm dò, khai thác nước dưới đất và đăng ký khai thác nước dưới đất đảm bảo đúng theo Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Tài nguyên nước; các quyết định, kế hoạch, đề án, phương án, văn bản chỉ đạo của TTg Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh về tài nguyên nước.

Khuyến cáo cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân tận dụng tối đa nguồn nước mặt, đối với nước dưới đất chỉ nên sử dụng cho vùng khan hiếm nước mặt; ưu tiên khai thác nước dưới đất có chất lượng nước tốt để phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt, chế biến lương thực, thực phẩm.

Nguồn: Dwrm

Kết quả quan trắc môi trường nước tỉnh Sơn La năm 2017

Năm 2017, Trung tâm Quan trắc TN&MT Sơn La đã tiến hành quan trắc 39 điểm môi trường nước mặt; 38 điểm môi trường không khí với tần suất 3 đợt/năm. 13 điểm môi trường nước dưới đất với tần suất 2 đợt/năm và 19 điểm môi trường đất, quan trắc 1 đợt.

Kết quả quan trắc cho thấy, môi trường nước mặt trên địa bàn tỉnh có chất lượng còn khá tốt, với nhiều sông, suối, hồ nước có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, nhưng cần áp dụng công nghệ xử lý phù hợp. Tuy nhiên, nước mặt có dấu hiệu ô nhiễm tại một vài vị trí quan trắc với một vài thông số. Theo đó, trong mùa mưa, nước mặt trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng khá lớn bởi các thông số TSS, độ đục. Đây cũng là nguyên nhân hàm lượng oxy hòa tan trong nước thấp. Tại một số điểm đã xuất hiện dấu hiệu bị ô nhiễm bởi chất dinh dưỡng (Nitrit, BOD, Phospho, tổng dầu mỡ). Các vị trí vượt giới hạn cho phép đều là các vị trí có suối chảy qua các khu dân cư như thành phố Sơn La, thị trấn Hát Lót, xã Sốp Cộp, huyện Thuận Châu…

Bên cạnh đó, chất lượng nước còn bị ô nhiễm bởi hoạt động thi công xây dựng cũng như nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cộng đồng dân cư.

Chất lượng môi trường nước dưới đất, qua quan trắc, có 10/13 vị trí có thông số vượt giới hạn cho phép. Trong đó có điểm trung tâm huyện Yên Châu nước dưới đất có dấu hiệu ô nhiễm kim loại Mangan. Thị trấn Ít Ong, xã Pi Toong huyện Mường La; xã Nà Nghịu huyên Sông Mã có dấu hiệu ô nhiễm E.Coli. Đa số các vị trí quan trắc có dấu hiệu ô nhiễm Coliform.

Nguyên nhân dẫn đến nhóm thông số vi sinh vượt giới hạn cho phép tại một số vị trí nước dưới đất là do nước chủ yếu được lấy tại giếng nước của các hộ gia đình trong các khu dân cư, trong quá trình sinh hoạt hàng ngày giếng không được che đậy, đường ống dẫn nước lâu ngày không được vệ sinh nên dẫn đến bị nhiễm khuẩn. Đối với vị trí nước dưới đất là mó nước có thông số Coliform vượt giới hạn cho phép cần tiếp tục theo dõi để đánh giá diễn biến.❖

Nguyễn Nga - Báo TN&MT

Tăng cường công tác quản lý vận hành các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Vừa qua, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Công văn số 3107/UBND-CN về việc tăng cường công tác quản lý vận hành các nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn cho vùng hạ du trong mùa lũ 2018.

Công văn nêu rõ, UBND tỉnh Nghệ An yêu cầu chủ đầu tư các Dự án thủy điện thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy định, quy chế phối hợp đã được ký kết; tổ chức rà soát quy trình vận hành hồ chứa và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh nội dung chưa phù hợp của quy trình.

Đồng thời, kiểm tra, đánh giá tình trạng đập, các thiết bị, công trình xả lũ bảo đảm khắc phục kịp thời các khiếm khuyết trước mùa mưa, bão, lũ năm 2018. Xây dựng phương án phòng chống lụt, bão bảo đảm an toàn đập; phương án bảo vệ đập; phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du đập trong tình huống xả lũ hồ chứa hoặc sự cố đập và tổ chức diễn tập theo phương án được duyệt; thực hiện kiểm định an toàn đập theo quy định.

Tăng cường công tác cảnh báo cho người dân vùng hạ du khi vận hành xả lũ và vận hành phát điện; lắp đặt bổ sung các hình thức cảnh báo phù hợp với đặc điểm hạ du của công trình thủy điện (biển báo, còi hú…), đặc biệt khu vực đông dân cư sinh sống, sản xuất, khu vực hạ du có người qua lại...

Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể tại địa phương thực hiện công tác tuyên truyền cho người dân cách nhận biết tình huống xả lũ và vận hành phát điện; kỹ năng phòng tránh tai nan đuối nước khi sản xuất, đi lại khu vực sông suối hạ du của các nhà máy thủy điện; ngăn chặn, không để các cháu học sinh bơi, lội tại các sông, suối hạ du nhà máy thủy điện.

Bên cạnh đó, tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác vận hành hồ chứa, phòng chống lụt, bão và thiên tai. Tăng cường công tác phối hợp giữa chủ đập trên cùng lưu vực sông và địa phương trong công tác phòng chống lụt bão, đặc biệt công tác thông báo xả lũ.❖

Nguồn: Dwrm

Lấy ý kiến về Báo cáo Quản trị cho An ninh nước ở Việt Nam và Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất

"Với khoảng 63% trong tổng trữ lượng 830- 840 tỷ m3 nguồn nước bên ngoài lãnh thổ, an ninh nguồn nước của Việt Nam phụ thuộc rất lớn vào động thái phát triển trên các con sông quốc tế như sông Hồng, sông Mê Công" - Đây là thông tin được đưa ra tại Hội thảo lấy ý kiến về Báo cáo Quản trị cho An ninh nước ở Việt Nam và Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất diễn ra ngày 18/5 do Cục Quản lý tài nguyên nước tổ chức.

Hội thảo được tổ chức nhằm lấy ý kiến đóng góp của các đại biểu về các khuyến nghị ban đầu và các đề xuất hành động của nghiên cứu "Quản trị cho An ninh nước ở Việt Nam: Phân tích Hiện trạng và các Phương án" để Ngân hàng Thế giới (WB) chuẩn bị Báo cáo cuối cùng trước khi vào giai đoạn hai - giai đoạn hình thành các chính sách và lộ trình thực hiện. Đồng thời, hội thảo cũng lấy ý kiến của các ngành, địa phương về Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất.

Phát biểu chủ trì tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành cho biết, việc bảo đảm an ninh nguồn nước đã trở thành chủ đề hợp tác ưu tiên của các tổ chức, diễn đàn quốc tế, khu vực và và cũng trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu của mỗi quốc gia. Tại Việt Nam, trong quá trình phát triển kinh tế- xã hội, đã và đang phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng về an ninh nguồn nước.

Thứ trưởng cũng cho biết, nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ an ninh nguồn nước trong thời gian tới, bên cạnh những nỗ lực trong việc thúc đẩy hợp tác song phương, đa phương về phát triển bền vững nguồn nước, Việt Nam cần phải tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch trong khai thác, sử dụng, bảo vệ nguồn nước; tiếp cận nhiều phương pháp, cách quản lý mới để quản lý tốt nguồn nước, nâng cao hiệu quả sử dụng nước.

Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành phát biểu tại Hội thảo.

Ông Riachard Damania - Chuyên gia cao cấp về kinh tế của WB cho biết: Thách thức lớn thứ nhất mang tính chất toàn cầu là thách thức về nước, chúng ta phải xem xét tăng trưởng dân số, đối sánh với mức độ nước chúng ta đang có. Trên thế giới ngày càng có sự thiếu hụt về nước, nhu cầu sử dụng nước đang tăng so với nguồn cung về nước. Tính khan hiếm về nước ngày càng trở nên trầm trọng, đặc biệt ở những khu vực dễ bị tổn thương. Thách thức lớn thứ 2 là BĐKH, hầu hết những tác động của BĐKH đang diễn ra thông qua hình thức về nước. Sự cạn kiệt nước ở khu vực sông hồ là những tác động khác nhau về mặt nguồn nước.

Ông Abedalrasq Khalil - Chuyên gia cao cấp về tài nguyên nước của WB cũng cho rằng, những căng thẳng về nước sẽ tăng hơn nữa, nhu cầu về nước sẽ tăng lên ở hầu hết các lưu vực của Việt Nam. Việt Nam là quốc gia rất dễ bị tổn thương cũng như gặp nhiều rủi ro giữa mùa cạn và mùa lũ so với các nước láng giềng. Hiện nay, năng lượng dự trữ của Việt Nam thấp. Trong tương lai, xu hướng này sẽ tiếp tục và BĐKH làm tình hình trở nên tồi tệ hơn.

Góp ý kiến tại Hội thảo về nghiên cứu "Quản trị cho An ninh nước ở Việt Nam: Phân tích Hiện trạng và các Phương án", đa số các đại biểu cũng nhất trí cho rằng đây là một nghiên cứu rất cần thiết nhằm phân tích tình hình quản trị hiện tại trong ngành nước Việt Nam để đánh giá mức độ mà quản trị hiện tại có thể bảo đảm được an ninh ngành nước trong trung và dài hạn.

Toàn cảnh Hội thảo.

Theo đó, để hoàn chỉnh nội dung nghiên cứu, một số đại biểu cũng đề nghị nhóm chuyên gia thực hiện nghiên cứu cần đánh giá sâu hơn các dịch vụ nước cho ngành nông nghiệp cả về thể chế cũng như đặc thù của các hộ dùng nước. Bên cạnh đó, cần đánh giá đầy đủ hơn về vấn đề quản trị nước dưới đất, tác động của biến đổi khí hậu đối với các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội;...

Phát biểu tại Hội thảo về những nội dung liên quan đến Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Hoàng Văn Bẩy cũng cho biết, nhằm tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên nước dưới đất, trên cơ sở quy định của Luật Tài nguyên nước năm 1998. Năm 2008, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT quy định bảo vệ tài nguyên nước dưới đất. Quy định này ngoài việc quy định các biện pháp bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò khai thác nước dưới đất còn quy định cụ thể các tiêu chí để khoanh định, công bố các vùng cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất và áp dụng các biện pháp để hạn chế khai thác nhằm bảo vệ nước dưới đất.

Tuy nhiên, kể từ khi được ban hành, đến nay mới chỉ có số ít địa phương đã ban hành quy định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An, Bình Dương, Lạng Sơn, Hưng Yên... còn lại đa phần các địa phương chưa ban hành quy định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất. Ngoài ra, do chưa có những quy định cụ thể về việc áp dụng từng biện pháp hạn chế khai thác phù hợp cho từng vùng hạn chế khai thác nước dưới đất được khoanh định, nên nhiều địa phương đã khoanh định và quy định các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất chưa phù hợp để yêu cầu dừng khai thác, trám lấp các giếng hiện đang khai thác của các tổ chức, cá nhân; hạn chế quyền khai thác tài nguyên nước hợp pháp để bảo hộ độc quyền của các Công ty cấp nước.

"Năm 2012, Quốc hội đã thông qua Luật Tài nguyên nước (năm 2012), theo đó đã sửa đổi bổ sung toàn diện và thay thế Luật tài nguyên nước năm 1998. Luật tài nguyên nước mới đã quy định cụ thể nhiều nội dung liên quan đến công tác bảo vệ tài nguyên nước nói chung và nước dưới đất nói riêng, nhất là quy định về thăm dò, khai thác nước dưới đất, hạn chế khai thác nước dưới đất. Do vậy, để triển khai hiệu quả các quy định về việc hạn chế khai thác nước dưới đất, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước dưới đất, tăng cường các biện pháp để bảo vệ nguồn tài nguyên nước dưới đất đồng thời đảm bảo đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong việc thăm dò, khai thác nước dưới đất thì việc ban hành Nghị định quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất là hết sức cần thiết" - Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Hoàng Văn Bẩy cũng cho biết thêm.

Tại Hội thảo, các đại biểu cũng chia sẻ, trao đổi các ý kiến về Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong đó tập trung vào việc góp ý các tiêu chí để khoanh định, công bố các vùng cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất và áp dụng các biện pháp để hạn chế khai thác nhằm bảo vệ nước dưới đất đồng thời đảm bảo đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong việc thăm dò, khai thác nước dưới đất.

Kết luận tại Hội thảo, Thứ trưởng Lê Công Thành hoan nghênh ý kiến góp ý của các đại biểu. Theo Thứ trưởng, những ý kiến đóng góp của các đại biểu sẽ là nguồn thông tin hữu ích giúp các chuyên gia của Ngân hàng thế giới đưa ra các đề xuất cải cách quản trị nước ở Việt Nam một cách thành công. Bên cạnh đó, Thứ trưởng cũng yêu cầu Cục Quản lý tài nguyên nước tiếp thu và tổng hợp các ý kiến góp ý của các đại biểu về Dự thảo Nghị định Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất để tiếp tục hoàn thiện trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.

Nguồn: Dwrm

Truyền thông góp phần nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về sử dụng nước, tiết kiệm hiệu quả

Việt Nam có hơn 3.400 sông, suối cùng tiềm năng nước ngầm ước tính khoảng 63 tỷ m3/năm.Tuy nhiên, cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, sự gia tăng dân số, quá trình đô thị hóa đòi hỏi nhu cầu nước cho sản xuất và dân sinh ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng. Chính vì vậy, việc nhận thức được tầm quan trọng của tài nguyên nước và có ý thức hơn trong bảo vệ nguồn nước là điều cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Theo thống kê, từ sau khi Luật Tài nguyên nước năm 2012 có hiệu lực đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thiện và trình Chính phủ phê duyệt 06 Nghị định và ban hành hơn 30 Thông tư của Bộ. Các giải pháp bảo đảm quản lý tài nguyên nước có hiệu quả được đưa ra gồm: xây dựng và phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước quốc gia; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra; tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia…

Trong đó, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng là một nhiệm vụ của công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên nước. Để thực hiện nhiệm vụ này, ngoài việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước hàng năm đều tổ chức các sự kiện truyền thông tới cộng đồng để giúp người dân hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước, góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá, hữu hạn này. Hằng năm, Bộ Tài nguyên và môi trường đã chủ trì, phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố tổ chức các chương trình kỷ niệm ngày nước thế giới (22/3); đồng thời, Bộ cũng ban hành công văn hướng dẫn các địa phương tổ chức các hoạt động hưởng ứng thiết thực nhằm kêu gọi người dân tham gia vào công tác bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên nước.

Điểm mới của giải pháp này là mô hình hợp tác giữa nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp trong công tác quản lý tài nguyên nước. Từ năm 2013, Cục Quản lý tài nguyên nước đã phối hợp với Quỹ Unilever Việt Nam - nhãn hàng Comfort thànhlập "Quỹ tiết kiệm một tỷ mét khối nước" nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi sử dụng nước tiết kiệm của người dân.

Sau hơn 5 năm triển khai các hoạt động hợp tác, Chương trình đã đạt được nhiều các kết quả nổi bật về bảo vệ và tiết kiệm nước. Đến nay, quỹ Tiết kiệm 1 tỷ m3 nước đã tiếp cận hơn 33.6 triệu hộ gia đình, tiết kiệm được 636 triệu mét khối nước thông qua các hoạt động truyền thông và các cuộc thi sáng tạo ý tưởng tiết kiệm nước.

Thông qua Chương trình, Quỹ Unilever đã phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước tổ chức một số cuộc thi như: Tìm kiếm Đại sứ nước dành cho các cá nhân có đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực tài nguyên nước đã thu hút được hơn 1.000 lượt người dự thi; Cuộc thi Sáng tạo ý tưởng "Sáng kiến tiết kiệm nước" , trong đó đã có 9 dự án cộng đồng đạt giải xuất sắc đã được trao giải và hỗ trợ triển khai với tổng kinh phí là 450.000.000 đ và gần 28.000 người được hưởng lợi trực tiếp từ các dự án này. Đặc biệt, trong 2 năm 2016-2017, hưởng ứng chương trình chung tay tiết kiệm nước cho các vùng hạn, mặn, Chương trình "Xe tải nước" của nhãn hàng Comfort đã mang hơn 110.000 lít nước sạch tới các hộ gia đình tại các vùng bị hạn, mặn; vùng thiếu nước nghiêm trọng nhất tại vùng Đồng Bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên và tỉnh Thanh Hóa.

Phó Cục trưởng Cục QLTNN Châu Trần Vĩnh.

Đánh giá về hiệu quả của chương trình, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho rằng, Chương trình hợp tác giữa Cục Quản lý tài nguyên nước và Quỹ Unilever Việt Nam phù hợp với chính sách quản lý tài nguyên nước tại Việt Nam hiện nay. Với nhiều sáng kiến, mô hình tốt về sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo vệ và tiết kiệm nước được thực hiện tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước với quy mô, cách thức tổ chức đa dạng đã thu hút sự tham gia tích cực cực toàn xã hội, có ý nghĩa và sức lan tỏa cao, góp phần làm thay đổi nhận thức, hành vi, thói quen và cách ứng xử với tài nguyên nước ở hiện tại và tương lai.

Kỳ họp lần thứ 6 Đại hội đồng Quỹ Môi trường toàn cầu

Kỳ họp lần thứ 6 Đại hội đồng Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) được tổ chức trong 2 ngày 27 và 28 tháng 6 năm 2018 tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế Furama ở Đà Nẵng, Việt Nam nhằm mục tiêu giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách nhất trên toàn cầu hiện nay.

Ban tổ chức cho biết, GEF được tổ chức bốn năm một lần với sự tham gia của các Bộ trưởng phụ trách môi trường và các quan chức cấp cao khác từ 183 quốc gia thành viên, cùng với Lãnh đạo các cơ quan Liên hợp quốc, các ngân hàng phát triển khu vực, các tổ chức xã hội dân sự và Lãnh đạo doanh nghiệp để cùng chia sẻ ý tưởng, giải pháp và hành động cần thiết hướng đến mục tiêu bảo vệ môi trường toàn cầu.

Cách đây 01 tháng, gần 30 quốc gia đã cam kết dành 4,1 tỷ đô la Mỹ cho chu kỳ đầu tư bốn năm mới của quỹ GEF (gọi là GEF-7) bảo vệ tốt hơn nữa tương lai của hành tinh và sức khỏe con người.

Theo bà Naoko Ishii, Giám đốc Điều hành kiêm Chủ tịch quỹ GEF cho biết: "Phần lớn các quốc gia đóng góp đã đẩy mạnh ủng hộ và hỗ trợ GEF. Điều này cho thấy sự cấp thiết của chương trình bảo vệ môi trường toàn cầu cũng như lòng tin đối với GEF trong việc giải quyết vấn đề này và đạt được nhiều kết quả thành công hơn nữa".

Với tình hình sức khỏe môi trường toàn cầu ngày càng trở nên nghiêm trọng, GEF nhận được hỗ trợ rất lớn để thực hiện các nỗ lực về bảo vệ rừng, đất đai, nước, khí hậu và đại dương trên toàn thế giới, xây dựng các thành phố xanh, bảo vệ môi trường động vật hoang dã đang bị đe dọa, và khắc phục các mối đe dọa môi trường mới như ô nhiễm rác thải nhựa trên biển. Những chủ đề này sẽ là nội dung trong chương trình nghị sự của Hội nghị GEF.

Các phiên khai mạc toàn thể diễn ra vào ngày 27 tháng 6 sẽ đề cập đến thực trạng môi trường toàn cầu, tham vọng cần thiết để cải tổ các hệ thống hỗ trợ cách thức sinh hoạt, ăn uống, đi lại, sản xuất tiêu dùng của con người và vai trò của GEF-7 đối với sự thay đổi hệ thống cần thiết.

14 hội nghị bàn tròn cấp cao sẽ tập trung thảo luận sâu hơn về các chủ đề mới trong GEF-7 cũng như các vấn đề môi trường toàn cầu khác. Mỗi hội nghị bàn tròn sẽ có sự tham gia của các diễn giả nổi tiếng và các Bộ trưởng nhằm thảo luận về thách thức, những công việc cần thực hiện, GEF cũng như các tổ chức khác có thể làm gì để giải quyết các vấn đề đó.

Trước khi Kỳ họp Đại hội đồng GEF-7 diễn ra, sẽ có các sự kiện quan trọng, bao gồm: Cuộc Họp của Hội đồng GEF lần thứ 54 trong các ngày từ ngày 24-26 tháng 6 và Cuộc Họp của Hội Đồng Quỹ Biến đổi Khí hậu Đặc biệt (SCCF)/Quỹ Ủy thác cho Các Nước Kém Phát triển (LCDF) lần thứ 24 và Diễn Đàn Xã Hội Dân Sự. Chương trình tham quan các dự án GEF ở thành phố Đà Nẵng sẽ diễn ra vào ngày 29 tháng 6. Bên cạnh đó, các sự kiện bên lề và triển lãm cũng sẽ diễn ra trong suốt Tuần lễ Hội nghị.❖

Nguồn: Dwrm

Học bổng cho Nhà lãnh đạo trẻ ngành nước năm 2018

Trong tháng 5 năm 2018, Tổ chức Nhà lãnh đạo trẻ thế giới đã phát động chương trình ứng cử học bổng về tài nguyên nước năm 2018 dành cho các nhà lãnh đạo trẻ ngành nước tại các nước đang phát triển có thu nhập ở mức thấp và trung bình.

Chương trình Học bổng cho các nhà lãnh đạo trẻ ngành nước nhằm trao quyền cho các nhà lãnh đạo trẻ thực hiện dự án giải quyết các vấn đề liên quan đến nước và vệ sinh môi trường (WASH) như ô nhiễm nguồn và khan hiếm nước bằng một chương trình đào tạo chuyên sâu. Các dự án của họ sẽ được cố vấn và hỗ trợ thực hiện bởi các chuyên gia cấp cao trong một năm.

Mỗi năm, chương trình này mang lại cơ hội cho khoảng 10 nhà lãnh đạo trẻ có khả năng thiết kế và thực hiện thành công các sáng kiến bền vững về nước nhằm cải thiện đáng kể điều kiện sống trong cộng đồng của họ, đồng thời góp phần vào việc đạt được Mục tiêu thiên niên kỉ 6 (SDG 6).

Những người trẻ tuổi có ý tưởng giải quyết các vấn đề liên quan đến nước đều được hoan nghênh nộp hồ sơ ứng cử với các điều kiện cụ thể như sau: (i) Độ tuổi từ 18 đến 30 tuổi tính đến thời điểm nộp đơn; (ii) Sáng kiến ứng tuyển nên ở giai đoạn ban đầu và có khả năng nhân rộng thành một mô hình kinh doanh xã hội; (iii) Là công dân thuộc các nước thu nhập thấp và trung bình; (iv) Có hộ chiếu hợp lệ và sẵn sàng tham dự hội thảo tại Châu Âu từ ngày 13 tháng 8 đến ngày 14 tháng 9 năm 2018 (lưu ý rằng những ngày này có thể thay đổi).Tất cả các chi phí đào tạo đều do tổ chức chi nếu dự án được tuyển chọn; (v) Có thể giao tiếp bằng tiếng Anh.

Điều khoản tham chiếu và bản đăng kí tham gia tham khảo tại trang web: http://youngwatersolutions.org/#ywf

Nguồn: Unwater.org

Tiếp tục triển khai Biên bản ghi nhớ hợp tác Việt - Lào trong lĩnh vực TN&MT

Sáng ngày 21/5, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành đã có buổi tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào do Thứ trưởng Boukham Vorachit làm trưởng đoàn. Tham dự buổi tiếp có lãnh đạo các đơn vị đồng cấp trực thuộc hai Bộ.

Mục đích chuyến thăm và làm việc lần này là để chia sẻ thông tin và thảo luận các nội dung liên quan đến việc triển khai Bản ghi nhớ hợp tác về tài nguyên và môi trường đã được hai Bộ trưởng ký kết vào năm 2016 và định hướng kế hoạch triển khai thực hiện giữa hai Bộ trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Công Thành cũng chia sẻ, trong năm 2017, hai Bộ đã tiến hành nhiều cuộc trao đổi cấp cao và kỹ thuật về lĩnh vực quản lý thuộc 02 Bộ, qua đó góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Lào trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thứ trưởng Lê Công Thành khẳng định, Bộ luôn ưu tiên thúc đẩy quan hệ hợp tác với Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào theo nội dung Bản ghi nhớ và những nội dung được 02 Bộ trưởng thống nhất trong các cuộc gặp song phương gần đây.

Thứ trưởng mong muốn trong năm 2018 và những năm tiếp theo, các cơ quan của 02 Bộ sẽ tiếp tục tăng cường hơn nữa hoạt động hợp tác, trong đó đề xuất được những dự án chung mà Bộ Tài nguyên và Môi trường của Việt Nam có thể hỗ trợ bằng nguồn vốn ODA của Việt Nam hoặc huy động nguồn tài trợ của các đối tác phát triển khác.

Đồng tình với những quan điểm của Thứ trưởng Lê Công Thành, Thứ trưởng Boukham Vorachit gửi lời cảm ơn lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam luôn quan tâm, chỉ đạo để triển khai các hoạt động hợp tác trong các lĩnh vực tài nguyên và môi trường giữa hai Bộ.

Thứ trưởng Boukham Vorachit mong rằng, Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam sẽ tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng thể chế, chính sách, hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào trong thời gian tới.

Quang cảnh buổi làm việc.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, viễn thám đã trao đổi về một số đề xuất dự án hợp tác cụ thể nhằm thực hiện Bản ghi nhớ và triển khai nội dung của các Thỏa thuận cấp cao Việt Nam - Lào. Trong đó có trao đổi về dự án Tăng cường mạng lưới trạm quan trắc, hệ thống thông tin phục vụ quản lý và vận hành hệ thống hồ chứa của Lào; chia sẻ kinh nghiệm trong thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh hợp tác trong khuôn khổ Ủy hội sông Mê Công quốc tế...❖

Nguồn: Monre

Thúc đẩy vai trò của cộng đồng trong quản lý tài nguyên nước

Ngày 22/5/2018, Liên hiệp Các Hội Khoa học và Kỹ thuật Vĩnh Long, Quỹ Quốc tế bảo vệ Thiên nhiên (WWF) đã tổ chức hội thảo và khởi động dự án về "Thúc đẩy vai trò của cộng đồng trong quản lý tài nguyên nước" tại 2 xã Thanh Bình, Quới Thiện (huyện Vũng Liêm).

Hội thảo đã đưa ra các số liệu quan trắc, độ nhiễm mặn trên các con sông, rạch tại địa bàn; tình hình ảnh hưởng xâm nhập mặn đến các ao, hồ nuôi cá và thủy sản nước ngọt; tình hình cung cấp nước sạch của các nhà máy nước trên địa bàn;...

Mục tiêu của dự án là nâng cao nhận thức về quản lý và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên nước cho cộng động dân cư; hỗ trợ xây dựng 12 hệ thống trữ nước ngọt bằng túi PVC phục vụ sinh hoạt, chăn nuôi, tưới tiêu trong mùa khô cho 12 hộ dân (10 hộ thuộc xã Thanh Bình, 2 hộ thuộc xã Quới Thiện).

Thời gian triển khai dự án đến hết tháng 10/2018. Tổng kinh phí thực hiện là trên 187 triệu đồng, do WWF hỗ trợ.

Nguồn: Báo vĩnh Long

Cải thiện việc sử dụng nước ngầm để tăng sản lượng cà phê ở Việt Nam

Việt Nam là nước sản xuất cà phê Robusta lớn nhất thế giới. Trong năm 2016, khoảng 1,8 triệu tấn hạt cà phê trị giá hơn 3,0 tỷ USD đã được xuất khẩu, hỗ trợ cho 2,5 triệu sinh kế ở Việt Nam. Về giá trị kinh tế, cà phê được xếp hạng là một trong số các sản phẩm xuất khẩu có giá trị cao nhất của đất nước. Tuy nhiên, sự bùng nổ diện tích trồng cà phê cũng gây ra những mối đe dọa đối với an ninh nước tại tỉnh Đăk Lăk và các tỉnh khác ở Tây Nguyên hiện nay.

SỰ BÙNG NỔ CÀ PHÊ VÀ MỐI ĐE DỌA VỀ AN NINH NGUỒN NƯỚC

Khoảng 40% cà phê Robusta của Việt Nam được trồng tại tỉnh Đắk Lắk thuộc khu vực Tây Nguyên. Hầu hết cà phê được troongf theo quy mô nông hộ nhỏ và sử dụng phương pháp canh tác thâm canh. Đất rừng bazan giàu dinh dưỡng và khả năng thoát nước tốt của Đắk Lắk được đánh giá là rất tốt để trồng cà phê và các loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao khác. Hiện nay, các nông trại tại tỉnh Đắk Lắk đã mở rộng quy mô với 260.000 ha diện tích trồng cà phê trên tổng số 480.000 ha diện tích đất nông nghiệp của tỉnh.

Nước là đầu vào cần thiết để đạt được sản lượng cà phê có hiệu quả. Gần 60% lượng nước sử dụng cho tưới tiêu ở Đăk Lăk được bơm từ các tầng chứa nước ngầm bazan. Cùng với đó, mối đe doạ đối với an ninh nguồn nước ở Đăk Lăk và các tỉnh khác của khu vực Tây Nguyên là hiện hữu và sẽ tăng nhanh trong tương lai khi diện tích trồng cà phê được mở rộng và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tăng lên.

Tiến sĩ Chu Thái Hoành - Viện Quản lý Nước Quốc tế (IWMI) cho biết: "Mức độ khai thác nước ngầm đang đạt đến giới hạn, và do đó cải thiện hiệu quả sử dụng nước nông nghiệp chính là chìa khóa để đạt được quản lý bền vững tài nguyên nước ngầm trong khu vực."

HIỂU CÁC YÊU CẦU VỀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÀ PHÊ

Đầu những năm 2000, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng lượng nước sử dụng để tưới cà phê ở Đắk Lắk vượt quá số lượng quy định trong hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Điều này cho thấy, việc giải quyết các thách thức chính là cải thiện hiệu quả sử dụng nước. Vào thời điểm đó, nông dân trồng cà phê trong tỉnh Đắk Lắk thường tưới tiêu với tốc độ 1.050 lít/cây/ứng dụng trong ba tháng mùa hè.

Tiến sĩ Dave D'haeze, một chuyên gia thuộc Tổ chức Hanns R. Neumann Stiftung chia sẻ, người nông dân thường có suy nghĩ rằng, cứ sử dụng nhiều nước và phân bón sẽ phục vụ lợi ích của họ tốt nhất. Tuy nhiên, điều này không nhất thiết là như vậy.

Các đánh giá tiếp theo của IWMI cho thấy, thông qua việc cải thiện lịch tưới và quản lý cẩn thận các đầu vào khác, năng suất cà phê có thể tăng từ 2,4 tấn trung bình lên 4,0 tấn/ha. Hơn nữa, nghiên cứu cho thấy, việc giảm tưới có tác động có lợi đến sản lượng bằng cách kích thích ra hoa và đậu quả của cây cà phê.

Để tăng thêm trọng lượng cho các sáng kiến đang được thực hiện, một dự án có tiêu đề "Cà phê nhiều hơn với ít nước hơn - hướng tới việc giảm lượng nước màu xanh (nước thô, nước tự nhiên) trong sản xuất cà phê" hiện đang được triển khai. Dự án được hỗ trợ thực hiện bởi Tập đoàn Nestlé /Nescafe và các cơ quan quốc tế khác nhằm mục đích tiếp cận và gia tăng lợi ích cho 50.000 hộ nông dân trồng cà phê tại 5 tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên.

Nông dân đang tưới café bằng nguồn nước ngầm.

Hoạt động của dự án nhằm tìm cách nạp lại và bổ sung nước ngầm để thu hồi dòng chảy và đưa vào lưu trữ dưới lòng đất. Hoạt động này giúp cho nông dân chủ động hơn trong việc giải quyết các rủi ro liên quan đến khan hiếm nước bằng cách chuyển đổi giếng tưới của họ thành các cấu trúc lưu trữ, bổ sung cho nguồn nước.❖

Nguồn: UN Water

Triển lãm và Hội nghị về nước 2018

Các nhà lãnh đạo ngành nước thế giới sẽ nhóm họp tại Tokyo, Nhật Bản, từ ngày 16 đến ngày 21 tháng 9 năm 2018 để thảo luận và xác định các giải pháp để giải quyết cuộc khủng hoảng khan hiếm nước toàn cầu hiện nay với xu hướng ngày càng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, lũ lụt và hạn hán, cùng với các mối đe dọa khác liên quan đến tài nguyên nước. Trong đó, vấn đề ô nhiễm nước và nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng là một trong số trong những thách thức hàng đầu về tài nguyên nước của thế giới hiện nay. Đây cũng là những nguy cơ ảnh hưởng cao đến chuỗi cung ứng toàn cầu, ổn định khu vực và các hoạt động kinh tế.

IWA World Congress 2018 - Chương trình Triển lãm và Hội nghị về nước 2018 của Hiệp hội Nước Quốc tế, là sự kiện hàng đầu thế giới để giải quyết những thách thức về nước của thế giới đồng thời triển lãm giới thiệu các ứng dụng mang tính cách mạng có dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và ứng dụng mạng internet vào sự phát triển của một ngành nước thông minh, hiện đại. Triển lãm, giới thiệu những thiết kế đô thị thông minh để giảm thiểu rủi ro lũ lụt, bảo vệ chất lượng nguồn nước và củng cố môi trường sống của các thành phố, đô thị đồng thời đưa ra những thí dụ điển hình truyền cảm hứng cho các nhà lãnh đạo của các quốc gia khắp nơi trên thế giới.

Sự kiện sẽ thu hút hơn 5.000 chuyên gia về nước hàng đầu thế giới cùng với các chuyên gia ngành công nghiệp nước cùng với hơn 250 công ty và viện nghiên cứu, để tìm hiểu về các xu hướng toàn cầu mới nhất, các phương pháp thực hành hàng đầu, công nghệ tiên tiến và khoa học tiên phong trong quản lý nước và nước thải. Sự kiện được tổ chức bởi Hiệp hội Nước Quốc tế (IWA), sự kiện này thúc đẩy và truyền cảm hứng cho những ý tưởng mới và quan hệ đối tác mới để giúp giải quyết những thách thức lớn nhất của thế giới về nước.

Hiệp hội Nước Quốc tế là một trung tâm kiến thức toàn cầu cho các chuyên gia về nước và tập trung nghiên cứu những vấn đề quan ngại về tương lai của nước với lịch sử 60 năm nghiên cứu và kết nối các chuyên gia nước trên toàn thế giới để tìm giải pháp cho những thách thức về nước của thế giới như là một phần của một chương trình nghị sự phát triển bền vững. Là một tổ chức phi lợi nhuận với các thành viên ở hơn 130 quốc gia, IWA kết nối các nhà khoa học với các học viên và cộng đồng để nghiên cứu tiên phong mang lại các giải pháp bền vững trong quản lý tài nguyên nước và ngành nước nói chung. Hiệp hội liên tục thực hiện các chương trình, hội thảo nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ và thúc đẩy thực hành tốt nhất thông qua các khuôn khổ và tiêu chuẩn quốc tế.

Yuriko Koike, Thống đốc Tokyo, nói: "Thế giới phải đối mặt với nhiều vấn đề liên quan đến nước, bao gồm hạn hán và ô nhiễm nguồn nước. Tại Chương trình Triển lãm và Hội nghị về nước của IWA năm 2018, các nhà nghiên cứu hàng đầu, các công ty và các tổ chức khác từ khắp nơi trên thế giới sẽ tập trung để chia sẻ kiến thức và công nghệ mới nhất của họ. Kết quả là, hội nghị này sẽ giúp đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề liên quan đến nước. Là thành phố chủ nhà, chúng tôi sẽ sử dụng hội nghị này để tích cực chia sẻ công nghệ và bí quyết tích lũy của Tokyo. "

Hội nghị và Triển lãm Nước thế giới của IWA sẽ tập trung sự tham gia của tất cả các lĩnh vực trong ngành nước, bao gồm: Nhà cung cấp và nhà sản xuất công nghệ nước cho các thành phố và khu vực đô thị; Công nghệ cho sử dụng nước công nghiệp; Tư vấn và các nhà thầu đầu tư ngành nước; Các Tiện ích về nước và nước thải; Các viện nghiên cứu và khoa học, kĩ thuật ngành nước; và các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ.❖

Nguồn: DWRM (dịch)